ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 154 /KH-UBND	*Kiên Giang, ngày 11 tháng 10 năm 2018*

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Quyết định số 1203/QĐ-TTg ngày 18/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ về ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn (gọi tắt là Nghị định số 57/2018/NĐ-CP).

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh, với những nội dung chủ yếu như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU:

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP đảm bảo có hiệu quả và đúng quy định.

- Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư các dự án nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh, nhằm phát triển ngành sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa, nâng cao năng lực cạnh tranh và phát triển bền vững.

2. Yêu cầu:

- Phổ biến, thực hiện đầy đủ nội dung Nghị định số 57/2018/NĐ-CP đến các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, nhà đầu tư, các cá nhân có liên quan.

- Xác định cụ thể nội dung công việc, tiến độ, thời gian hoàn thành và trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc triển khai thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

- Đảm bảo các dự án nông nghiệp được khuyến khích đầu tư trên địa bàn tỉnh phải đúng theo danh mục được quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP. Các cơ quan, đơn vị có liên quan phải phối hợp chặt chẽ và thực hiện đúng tiến độ đề ra.

II. NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CHỦ YẾU:

1. Tổ chức triển khai, phổ biến chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

a. Nội dung.

- Nội dung Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Nội dung các thông tư hướng dẫn thực hiện.

b. Đơn vị thực hiện.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Cục Thuế tỉnh, Hội Nông dân tỉnh, Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh và UBND huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2018.

2. Lập danh mục các dự án kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh đến năm 2020.

a. Nội dung.

- Rà soát, cập nhật danh sách các dự án, đề xuất dự án mới thuộc đối tượng quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP vào Danh mục các dự án kêu gọi đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn đến năm 2020 trên địa bàn tỉnh.

- Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quyết định chủ trương đầu tư về danh mục các dự án khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

b. Đơn vị thực hiện.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Công Thương; Trung tâm Xúc tiến Đầu tư Thương mại và Du lịch tỉnh và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quý I năm 2019.

3. Ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

a. Nội dung.

- Xây dựng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành chính sách đặc thù khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn về các chính sách ưu đãi và hỗ trợ; trong đó có quy định chính sách tín dụng tại địa phương quy định tại Điều 8, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP của Chính phủ.

b. Đơn vị thực hiện.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Sở Công Thương, Xây dựng và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2018.

4. Ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh và định mức hỗ trợ đối với từng hạng mục công trình đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

a. Nội dung.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành danh mục sản phẩm nông nghiệp chủ lực cấp tỉnh.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành định mức hỗ trợ đối với từng hạng mục, công trình đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn, phù hợp với các mức hỗ trợ quy định tại Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

b. Đơn vị thực hiện.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2018.

5. Ban hành quy định về vốn cấp bù lãi suất hỗ trợ cho các dự án và mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp quy định tại Điều 14, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

a. Nội dung.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định về vốn cấp bù lãi suất hỗ trợ cho các dự án và mức vốn sử dụng ngân sách địa phương để đảm bảo thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp quy định tại Điều 14 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

b. Đơn vị thực hiện.

- Đơn vị thực hiện: Sở Tài chính.

- Đơn vị phối hợp: Các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Kế hoạch và Đầu tư, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng, Công Thương và UBND các huyện, thị xã, thành phố.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2018.

6. Bố trí ngân sách địa phương hàng năm cho thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

a. Nội dung.

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí 5% vốn chi ngân sách địa phương hàng năm cho ngành nông nghiệp để thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại Khoản 1, Điều 14, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

b. Đơn vị thực hiện.

- Đơn vị chủ trì thực hiện: Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư.

- Đơn vị phối hợp: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- Thời gian thực hiện: Tháng 7, tháng 8 hàng năm.

7. Ban hành cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

- Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng và tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh trình Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành cơ chế thúc đẩy tập trung đất đai, tạo quỹ đất để thu hút doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn phù hợp với thẩm quyền và các quy định pháp luật.

- Thời gian thực hiện: Trong quý IV năm 2018.

8. Các nội dung khác.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức thực hiện hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực, hỗ trợ đầu tư cơ sở: Bảo quản, chế biến nông sản; giết mổ gia súc, gia cầm; chế tạo thiết bị, linh kiện, máy nông nghiệp; sản xuất sản phẩm phụ trợ, hỗ trợ doanh nghiệp cung cấp dịch vụ công và đầu tư kết cấu hạ tầng nông nghiệp, nông thôn theo quy định tại các Điều 10, Điều 11, Điều 12, Điều 13 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

- Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan tổ chức triển khai thực hiện quy định về tiếp cận, hỗ trợ tín dụng theo quy định tại Điều 8, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

- Cục Thuế tỉnh phối hợp Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chính sách miễn giảm tiền sử dụng đất, miễn giảm tiền thuê đất, thuê mặt nước của Nhà nước theo quy định tại Điều 5, Điều 6 Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

- Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện hỗ trợ doanh nghiệp nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng nông nghiệp công nghệ cao theo quy định tại Điều 9, Nghị định số 57/2018/NĐ-CP.

- Hàng năm, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính, các sở, ngành có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức hội nghị hỗ trợ doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn.

9. Chế độ báo cáo.

Định kỳ hàng năm, Sở Kế hoạch và Đầu tư tổng hợp, báo cáo tình hình thực hiện Nghị định số 57/2018/NĐ-CP trên địa bàn tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo Chính phủ và Bộ Kế hoạch và Đầu tư trước ngày 31/3 hàng năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

- Căn cứ Kế hoạch này, các sở, ngành, cơ quan, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố xây dựng kế hoạch chi tiết và triển khai thực hiện đúng tiến độ, có hiệu quả.

- Giao cho Sở Kế hoạch và Đầu tư làm cơ quan đầu mối, tham mưu giúp UBND tỉnh theo dõi, kiểm tra đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, có khó khăn, vướng mắc; đề nghị các sở, ngành, đơn vị có liên quan và UBND các huyện, thị xã, thành phố chủ động báo cáo kiến nghị, đề xuất về Sở Kế hoạch và Đầu tư, để tổng hợp, báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận:
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, NN&PTNT;
- TT.TU, TT.HĐND tỉnh;
- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các sở, ban ngành tỉnh (Đảng, CQ, ĐT và DNNN);
- UBND các huyện, TX, TP;
- Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh;
- LĐVP, Phòng: KTCN, KTTH, TH;
- Lưu: VT, tvhung.

KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Mai Anh Nhịn